TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 05/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐỐP TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông: Đoàn Ngọc Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Trương Đình Bắc.

Ông: Đào Thanh H

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông: Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa*:** ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, Thông báo dời lịch xét xử vụ án số: 06/TB-TA ngày 25 tháng 4 năm 2022; Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Văn H**; sinh năm: 1984; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; HKTT: ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm Nông; Họ và tên cha: Mai Văn C; sinh năm: 1956; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T; Sinh năm 1967; họ và tên vợ: Cao Thị Sông B; Sinh năm: 1988; Bị cáo có 01 người em sinh năm 1987; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bù Đốp từ ngày 28/12/2021 đến nay – có mặt.

2. Họ và tên: **Cao Thị Sông B**; sinh năm: 1988; Giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; HKTT: ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên cha: Cao Thanh A; sinh năm: 1948; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N; Sinh năm 1952; Họ và tên chồng: Mai Văn H; Sinh năm:1984; Bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1993; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bù Đốp từ ngày 28/12/2021 đến ngày 31/12/2021 được tại ngoại cho đến nay – có mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Minh V, sinh năm: 1998; địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện B, tỉnh B – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, Mai Văn H biết một người thanh niên tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) ở huyện Bù Đốp có bán pháo nổ. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/12/2021 H gọi điện thoại cho M đặt mua pháo nổ với số tiền 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng), M đồng ý và hẹn H đến huyện Bù Đốp nhận pháo. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H hỏi vợ là Cao Thị Sông B lấy tiền đi mua pháo nổ về bán lại kiếm lời, B đồng ý. Qua kiểm tra thấy không đủ tiền, H và B cùng đi đến mượn chị Nguyễn Thị Sương K thêm số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số: 93C1-075.92 chở B mang theo 01 giỏ sách (loại giỏ nhựa màu xanh – vàng), 01 balo màu đen để đựng pháo nổ đi từ nhà thuộc ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước đến huyện Bù để mua pháo nổ. Khi đi đến huyện B, H gọi điện thoại cho M để hỏi địa điểm nhận pháo thì được M chỉ đường đi đến khu vực lô cao su thuộc ấp B, xã H để nhận pháo nổ. Khi đến nơi, H và B gặp M điều khiển 01 xe mô tô chở theo 01 bao tải màu đen bên trong có chứa 10 bệ pháo hoa dạng khối hình hộp chữ nhật, 10 bịch ni lon bên trong có chứa các viên hình cầu (dạng quả bóng đá), đầu mỗi viên có dây màu xanh. M đổ số pháo trên ra đất để H và B kiểm tra. Qua trao đổi, H đồng ý mua toàn bộ số pháo trên với giá tiền 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng) và nói Bđưa tiền cho M. Nhận tiền xong, M bỏ đi. H xếp toàn bộ số pháo vào trong giỏ sách nhựa màu xanh – vàng và balo màu đen mang theo, để giỏ sách nhựa màu xanh – vàng có chứa pháo lên ba ga phía trước xe mô tô biển số: 93C1-075.92, đồng thời lấy bao tải màu đen phủ lên trên; ba lô có chứa pháo H đưa cho B ngồi phía sau ôm rồi điều khiển xe mô tô chở Bvà pháo về lại huyện Hớn Quản. Khi H điều khiển xe đi đến đoạn đường ĐT759B thuộc ấp 5, xã H, huyện B thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Bù Đốp kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ toàn bộ tang vật.

Kết luận giám định số 420/C09B ngày 30/12/2021 của Phân viện khoa học hình sự, Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ 08 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 16,5cm x 16,5cm x 12cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ Happy World; ký hiệu 49 shots A8516 gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, có trọng lượng 13kg;

+ 02 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm, có ghi chữ Billion Live, có ký hiệu KS4-3611L, gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, có trọng lượng 2,4kg;

+ 10 bịch nilon trong suốt, có kích thước 23cm x 15cm được bấm kín, bên trong có chứa các viên hình cầu (dạng quả bóng đá), đầu mỗi viên có dây màu xanh, có tờ giấy ghi chữ nước ngoài gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, có trọng lượng 4,4kg.

Cáo trạng số 19/CTr-VKS ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo Mai Văn H, Cao Thị Sông B về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai

tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn H và bị cáo Cao Thị Sông B phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo H từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, đối với bị cáo B đề xuất mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt mỗi bị cáo từ 20 triệu đến 50 triệu đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Vẫn giữ nguyên như nội dung bản cáo trạng.

Các thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tham gia tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bù Đốp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Mai Văn H đã gọi điện cho M hỏi mua 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng) pháo nổ, mục đích mua về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 phút, H nói vợ là Cao Thị Sông B lấy tiền để đi mua pháo, nhưng không đủ tiền nên B mượn của Nguyễn Thị Sương K 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở B đi đến huyện B. H gọi điện thoại cho M hỏi địa điểm nhận pháo, M chỉ đường đi đến ấp B, xã H, huyện B nhận pháo. Đến nơi H và B nhận 01 bao tải màu đen bên trong có chứa 10 bệ pháo hoa dạng hình hộp chữ nhật, 10 bịch nilon bên trong có chứa các viên hình cầu (dạng quả bóng đá), đầu mỗi viên có dây xanh. H và B kiểm tra xong thì H nói B trả cho M 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở B và pháo nổ về nhà, trên đường về thì bị Công an huyện B kiểm tra bắt giữ.

Kết luận giám định số 420/C09B ngày 30/12/2021 của Phân viện khoa học hình sự, Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ 08 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 16,5cm x 16,5cm x 12cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ Happy World; ký hiệu 49 shots A8516

gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, có khối lượng 13kg;

+ 02 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm, có ghi chữ Billion Live, có ký hiệu KS4-3611L, gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, có khối lượng 2,4kg;

+ 10 bịch nilon trong suốt, có kích thước 23cm x 15cm được bấm kín, bên trong có chứa các viên hình cầu (dạng quả bóng đá), đầu mỗi viên có dây màu xanh, có tờ giấy ghi chữ nước ngoài gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, có khối lượng 4,4kg.

Tổng khối lượng là 19,8kg

Hành vi nêu trên của Mai Văn H và Cao Thị Sông B đã đủ yêu cầu thành tội "Buôn bán hành cấm" quy định tại Điều 190 của Bộ luật hình sự. Mai Văn H và Cao Thị Sông B đều biết nhà nước nghiêm cấm việc vận chuyển, mua bán pháo nổ, hành vi vận chuyển, mua bán và sử dụng pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vì kiếm lời mà vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán pháo nổ, số pháo các bị cáo mua bán có tổng khối lượng 19,8kg. Cáo trạng số 19/CTr-VKS ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo Mai Văn H và Cao Thị Sông B về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, từ hành vi buôn bán pháo nổ, sử dụng pháo nổ sẽ gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây nguy hiểm cho xã hội. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần xử phạt các bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để răn đe, giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều là người thực hành tội phạm, cả 02 bị cáo không có sự bàn bạc phân công vai trò từ trước, nên đây chỉ là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, nên cần phân tích vai trò của từng bị cáo trong vụ án để xử mức án phù hợp. Trong đó bị cáo H là người giữ vai trò chính, bị cáo trực tiếp liên hệ và chở bị cáo Bđi mua pháo, nên cần áp dụng hình phạt cao hơn với bị cáo Bé.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Xét về nhân thân bị cáo Mai Văn H vào ngày 29/7/2011 bị Công an huyện H, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (tại Quyết định số 63/QĐ-XPHC), bị cáo chưa chấp hành đóng phạt. Tuy nhiên, khi bị xử phạt bị cáo không biết, không nhận được Quyết định xử phạt, không có cơ quan nào yêu cầu buộc bị cáo nộp phạt, bị cáo không cố tình trốn tránh, trì hoãn nên căn cứ Điều 7 và Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, khoản 36 Điều 1 của Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì Quyết định số 63/QĐ-XPHC ngày 29/7/2011 của Công an huyện Hớn Quản tính đến ngày 29/7/2012 đã hết thời hiệu thi hành, từ khi hết thời hiệu trong thời hạn 01 năm bị cáo H không có hành vi tái phạm nên thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, không có tiền sự. Đại diện Viện kiểm sát nhận định bị cáo H thuộc trường hợp được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và đang pH nuôi con nhỏ; các bị cáo có 01 con nhỏ bị bệnh nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét cả 02 bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, lý lịch rõ ràng, hiện pH nuôi con nhỏ, có con nhỏ bị bệnh ung thư, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đồng thời bị cáo H đã bị tạm giam hơn 04 tháng cũng đủ thời gian răn đe bị cáo, nên cần vận dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho 02 bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo H 30.000.000 đồng để răn đe là phù hợp. Đối với bị cáo Blà vợ của bị cáo H, đang pH nuôi con nhỏ nên cần xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Vật chứng của vụ án:

01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 93C1-075.92; SK: RLCS5C6H0FY152356; SM: 5C6H-152369; 01 điện thoại di động màu đen, Model: CPH2241, bên trong có gắn sim số: 0393.678.382 là tài sản của H và B sử dụng để phạm tội, xét tài sản còn giá trị sử dụng cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước;

Đối với tổng khối lượng pháo là 19,8kg, sau khi đã trích để giám định và tiêu hủy hết 8,6kg, còn lại 11,2kg được trích mẫu lưu giữ phục vụ công tác truy tố, xét xử. Xét số pháo còn lại 11,2kg là hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 giỏ sách màu xanh – vàng, có kích thước 50cm x 40cm x 30cm; 01 ba lô màu đen, có kích thước 42cm x 26cm; 01 (một) bao tải màu đen, có kích thước 110cm x 60cm, các bị cáo sử dụng để đựng pháo, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo pH chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn H, Cao Thị Sông B phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Mai Văn H 02(hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Mai Văn H đang bị tạm giam, nếu bị cáo Mai Văn H không bị tạm giam về tội phạm khác;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Thị Sông B 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao 02 bị cáo về UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Mai Văn H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 11,2kg pháo nổ; 01 giỏ sách màu xanh – vàng, có kích thước 50cm x 40cm x 30cm; 01 ba lô màu đen, có kích thước 42cm x 26cm; 01 (một) bao tải màu đen, có kích thước 110cm x 60cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 93C1-075.92; số khung: RLCS5C6H0FY152356; số máy: 5C6H-152369; 01 điện thoại di động màu đen, Model: CPH2241.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Đốp theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007754 ngày 31 tháng 3 năm 2022).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

.Nơi nhận
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- PHSNV CA tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Ngọc Thảo